

Bản án số: 85/2020/HS-ST
Ngày 20-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch và Bùi Diệu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiên Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 03 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc A, sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: Không có; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Huỳnh Nguyên T; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 18-8-2019, tạm giam ngày 24-8-2019 “có mặt”.

Bị hại: Chị Nguyễn Diệu T, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TT, huyện TB, huyện VL, tỉnh V L; chỗ ở: Nhà số 413, đường ACL, Khu phố 9, phường BTĐA, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 18/8/2019, Huỳnh Ngọc A nhận được điện thoại của tên Ph (chưa rõ lai lịch) rủ đi tìm tài sản để giật lấy bán kiếm tiền tiêu xài thì A liền đồng ý rồi sau đó tên Ph điều khiển xe mô tô Exciter (không rõ biển số) đến chở A đi. Lúc 08 giờ 30 phút cùng ngày, cả 02 đến trước nhà số 385/20, đường CL, Khu phố 1, phường BTĐA, quận BT thì tên Ph thấy chị Nguyễn Diệu T đang đi bộ, trên cổ có đeo dây chuyền màu vàng nên nói cho A biết và vòng xe lại chạy từ phía sau lên áp sát bên trái chị T còn A ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền của chị T nhưng do tay của A vướng vào cổ áo chị T nên giật không được; chị T tri hô lên, tên Ph tăng ga tẩu thoát, người dân nghe thấy chạy đuổi theo đến đầu hẻm số 88, đường ML, phường BTĐA, quận BT bắt giữ cùng giao cho Công an phường xử lý người có hành vi phạm tội quả tang; riêng tên Phong chạy thoát. Vụ việc sau đó được chuyển cho Cơ quan điều

tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây A đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Ngọc A đã khai nhận, do cần có tiền tiêu xài nên bị cáo và tên Ph (không rõ lai lịch) sử dụng chiếc xe mô tô Exciter (không rõ biển số) làm phương tiện thực hiện hành vi giật lấy tài sản là 01 sợi dây chuyền 01 chỉ vàng 18K của chị Nguyễn Diệu T. Tuy nhiên, do tay của A vướng vào cổ áo chị Thê nên không giật được thì bị bắt giữ, riêng tên Phong chạy thoát nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và thống nhất sợi dây chuyền của chị Thê có giá trị là 2.600.00 đồng, không có ý kiến gì về việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc A ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Huỳnh Ngọc A đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Nguyễn Diệu T một cách công khai rồi tẩu thoát, tội phạm chưa đạt, tài sản có giá trị là 2.600.00 đồng và đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được xác định là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chưa chiếm đoạt được, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; các điều 15, 57 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, bị hại chưa bị chiếm đoạt tài sản và không có yêu cầu gì nên không có ý kiến. Còn về phần vật chứng, đề nghị tịch tiêu hủy 01 túi cái vải màu nâu, 02 cái bình xịt hơi cay, 01 con dao bấm, 01 cái nón bảo hiểm và 01 cáo áo khoác; riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa bổ sung gì thêm về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/8/2019, bị cáo Huỳnh Ngọc A cùng đồng phạm đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 sợi dây chuyền 01 chỉ vàng 18K của chị Nguyễn Diệu T tại trước nhà số 385/20, đường CL, Khu phố 1, phường BTĐA, quận BT một cách công khai rồi tẩu thoát; tuy nhiên, do tay của bị cáo vướng vào cổ áo chị T nên không giật được là có cố ý thực hiện hành vi tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc điện thoại di động của chị T có giá trị là 2.600.000 đồng và đồng thời bị cáo đã sử dụng xe mô tô Exciter (không rõ biển số) làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, bị cáo Huỳnh Ngọc A đã phạm “Tội cướp giật tài sản” trong trường hợp “Phạm tội chưa đạt”, tội phạm và hình phạt được quy định điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Đối với tên Ph do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài nên nay cần phải áp dụng một mức án thật nghiêm đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chưa chiếm đoạt được và bị hại cũng không bị thương tích gì nên được coi phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại chị Nguyễn Diệu T đã được triệu tập hợp lệ vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ thì, tài sản của chị T chưa bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 sợi dây chuyền 01 chỉ vàng 18K của chị Nguyễn Diệu T, sau khi Cơ quan điều tra tạm giữ để thực hiện các thủ tục tố tụng tiếp theo xong thì đã trả lại cho chị T nên không xét. Còn 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus mà gold, số imel 353816088766490 của bị cáo sử dụng liên lạc với tên Ph rử đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 cái túi vải màu nâu, dây đeo màu đen, kích thước 20x10x20cm; 01 cái bình xịt hơi cay màu đen cam, phía trên có tay cầm cao khoảng 25cm, hiệu TAKE DOWN DO 55 FOGGERROC PEPPER SPRAY; 01 cái bình xịt hơi cay có nắp nhựa màu đen, có vòi xịt cao khoảng 15cm, hiệu AMERICAN STYLE NATO SUPER-PARALISANT; 01 con dao bấm màu đen; 01 cái nón bảo hiểm màu vàng; 01 cái áo khoác thun nữ màu xanh của bị cáo và tên Phong mang theo chuẩn bị chống trả lại khi bị truy đuổi nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Bị cáo Huỳnh Ngọc A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc A phạm “Tội cướp giật tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Huỳnh Ngọc A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18-8-2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus mà gold, số imel 353816088766490. Tịch tiêu hủy gồm: 01 cái túi vải màu nâu, dây đeo màu đen, kích thước 20x10x20cm; 01 cái bình xịt hơi cay màu đen cam, phía trên có tay cầm cao khoảng 25cm, hiệu TAKE DOWN DO 55 FOGGERROC PEPPER SPRAY; 01 cái bình xịt hơi cay có nắp nhựa màu đen, có vòi xịt cao khoảng 15cm, hiệu AMERICAN STYLE NATO SUPER-PARALISANT; 01 con dao bấm màu đen; 01 cái nón bảo hiểm màu vàng; 01 cái áo khoác thun nữ màu xanh.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/97TAM, ngày 04/3/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Ngọc A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Ngọc A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Diệu T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái